

Số: 35/2020/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 28 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 37/2020/TB – TLVDS ngày 05 tháng 02 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Ngọc K - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Tiên Lãng, TP. Hải Phòng

- Chị Bùi Thị Vân A - sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 78, khu 5, phường B, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phạm Ngọc K và chị Bùi Thị Vân A đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]*Về con chung:* Anh Phạm Ngọc K và chị Bùi Thị Vân A có 01 con chung là Phạm Bùi K A - sinh ngày 05/8/2014. Nay ly hôn Anh K và chị Vân A đều thống nhất

thỏa thuận: Anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con chung đủ tuổi thành niên (Tròn 18 tuổi). Chị Vân A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản và công nợ chung*: Anh Phạm Ngọc K và chị Bùi Thị Vân A đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung.

[4] *Về lệ phí*: Anh Phạm Ngọc K và chị Bùi Thị Vân A đều thống nhất chị Vân A là người nộp lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc K và chị Bùi Thị Vân A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Ngọc K và chị Bùi Thị Vân A có 01 con chung là Phạm Bùi K A - sinh ngày 05/8/2014. Nay ly hôn Anh K và chị Vân A đều thống nhất thỏa thuận: Anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (Tròn 18 tuổi). Chị Vân A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Bùi Thị Vân A có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Phạm Ngọc K và chị Bùi Thị Vân A không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác nhận không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào.

- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Vân A tự nguyện nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị Vân A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002070 ngày 05/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chị Vân A đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân phường B, TP. Hạ Long; Quảng Ninh
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định